

Số: 503/2019/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **514/2019/TLST-HNGĐ** ngày 09/8/2019 về việc: ***Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*** giữa:

Người yêu cầu: Anh **Ngô Duy K** - Sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 11, phường ĐG, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chị **Lê Thị Thu Tr** - Sinh năm 1985

HKTT: Số 79 phố ST, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Tổ 11, phường ĐG, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 07/8/2019, anh Ngô Duy K và chị Lê Thị Thu Tr đã thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Duy K và chị Lê Thị Thu Tr cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh K và chị Tr có 01 con chung là: **Ngô K Huy** - sinh ngày 27/8/2011 (Nam). Sau khi ly hôn, chị Tr được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh K có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Tr số tiền là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng chẵn*)/ tháng, kể từ tháng 9/2019 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Ngô Duy K** và chị **Lê Thị Thu Tr.**

Giấy chứng nhận kết hôn số **113**, quyển số 01/2011 ngày 20/6/2011 do UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp cho anh Ngô Duy K và chị Lê Thị Thu Tr không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Xác nhận anh K và chị Tr có 01 con chung là: **Ngô K Huy** - sinh ngày 27/8/2011 (Nam). Sau khi ly hôn, chị Tr được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh K có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Tr số tiền là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng chẵn*)/ tháng, kể từ tháng 9/2019 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh K có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình. Anh K đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số **0001950** ngày 08/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP Hà Nội (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền